TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 07/2025/DS-ST.

Ngày: 06-01-2025.

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Thanh Trinh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Nhàn**.

2. Bà **Nguyễn Thị Cẩm Hồng**.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Trần Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên toà: không tham gia.

Ngày 06 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 407/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2024/QĐXXST-DS ngày 04/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 204/2024/QĐST-DS ngày 20/12/2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Lê Thị Đ, sinh năm 1958 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh T.

*Bị đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Thị Đ trình bày**:

Ngày 05/6/2023 (âm lịch) nhằm ngày 22/7/2023 (dương lịch), chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (vợ chín Mít) ngụ ấp T, xã B, huyện G, tỉnh T có vay của bà Lê Thị Đ số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng), lãi suất 2,5%/tháng thỏa thuận mỗi tháng đóng lãi, sáu tháng trả vốn, đến nay không trả lãi cũng không trả vốn.

Nay yêu cầu giải quyết:

- Yêu cầu chị Nguyễn Thị H trả cho bà Lê Thị Đ số tiền vốn là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) và số tiền lãi tính từ ngày vay đến ngày xét xử. Yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị H đã được tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị H không đến và cũng không có ý kiến trình bày.

+ Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn bà Lê Thị Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, tuy nhiên bà Đ có nộp bản tự khai trình bày ý kiến yêu cầu: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Đ số tiền vốn gốc là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) và số tiền lãi theo lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 23/7/2023 dương lịch đến ngày xét xử là ngày 06/01/2025 với thời gian là 17 tháng 13 ngày, yêu cầu làm tròn là 17 tháng, thành tiền lãi là 9.171.500 đồng (chín triệu, một trăm bảy mươi mốt ngàn, năm trăm đồng).

- Bị đơn chị Nguyễn Thị H vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa bà Lê Thị Đ và chị Nguyễn Thị H là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện G theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Nguyễn Thị H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt bà Đ, chị H.

[3]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Đ yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Điệp số tiền vốn gốc là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) và số tiền lãi theo lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 23/7/2023 dương lịch đến ngày xét xử là ngày 06/01/2025 với thời gian là 17 tháng 13 ngày, yêu cầu làm tròn là 17 tháng, thành tiền lãi là 9.171.500 đồng (chín triệu, một trăm bảy mươi mốt ngàn, năm trăm đồng). Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: Bà Lê Thị Đ khởi kiện dựa trên tài liệu, chứng cứ là: "Biên nhận nợ ngày 05/6/2023 (ÂL) có chữ ký tên, ghi họ tên H, Nguyễn Thị H và hai dấu lăn tay". Thể hiện chị H có vay của bà Đ số tiền là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng). Quá trình giải quyết vụ án, chị Hằng đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến nên xem như chị Hằng đã từ bỏ quyền chứng minh của mình. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ, buộc chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Đ số tiền gốc là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4]. Về số tiền lãi: Bà Đ yêu cầu chị H trả số tiền lãi tính từ ngày 23/7/2023 dương lịch đến ngày 06/01/2025 với thời gian là 17 tháng 13 ngày, yêu cầu làm tròn là 17 tháng, thành tiền lãi là 9.171.500 đồng (chín triệu, một trăm bảy mươi mốt ngàn, năm trăm đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đ nên chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 357 Bộ luật dân sự 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Lê Thị Đ.

- Buộc chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Đ số tiền là 74.171.500 đồng (Bảy mươi bốn triệu, một trăm bảy mươi mốt ngàn, năm trăm đồng), trong đó gốc là 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng), lãi là 9.171.500 đồng (Chín triệu, một trăm bảy mươi mốt ngàn, năm trăm đồng).

Thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Đ cho đến khi thi hành án xong, chị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Chị Nguyễn Thị H phải chịu số tiền là 3.708.575 đồng (Ba triệu, bảy trăm lẻ tám ngàn, năm trăm bảy mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Do bà Lê Thị Đ là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí nên bà Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Thanh Trinh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- CCTHADS huyện Gò Công Tây;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.